



NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA KHI BÍ THƯ TỈNH ỦY ĐỒNG THỜI LÀ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN - QUA THỰC TẾ TỈNH THÁI BÌNH

NGUYỄN HỒNG DIỄN*

Những năm qua, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị mà trọng tâm là đối với Nhà nước đã có những đổi mới quan trọng. Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận về đổi mới hệ thống chính trị, tăng cường năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, nâng cao năng lực quản lý của Nhà nước và phát triển nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, góp phần vào sự phát triển đất nước, thực tiễn đang đặt ra một số vấn đề cần tiếp tục giải quyết và âm thầm, phát triển lý luận nhằm vừa bảo đảm được vai trò, vị trí của đảng cầm quyền, vừa phải bảo đảm nguyên tắc của Nhà nước dân chủ và pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

CHỦ trương thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân các cấp được Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra từ Hội nghị Trung ương 4 khóa XI (năm 2012) đến Hội nghị Trung ương 7 khóa XI (năm 2013). Sau đó, Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh thực hiện mô hình này ở tất cả các cấp và tại Đại hội XII của Đảng, tổng kết 30 năm đổi mới, Đảng ta chỉ rõ “*cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân các cấp*”. Việc thực hiện chủ trương trên tiếp tục được khẳng định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017, của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống*

chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Như vậy, việc “nhất thể hóa” chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cùng cấp đã được Đảng ta chỉ đạo thực hiện thí điểm, tổng kết và nhân ra diện rộng ở tất cả các cấp. Đây là một trong những giải pháp quan trọng để tiếp tục đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng trong tình hình mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền, đồng thời góp phần tinh giản biên chế, tiết kiệm ngân sách.

Về lý luận, việc thực hiện “nhất thể hóa” chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch

* Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình

hội đồng nhân dân có nhiều thuận lợi, bởi theo Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) Hiến pháp năm 2013 và quy định của pháp luật hiện hành thì Đảng Cộng sản Việt Nam là “Đảng cầm quyền”, “là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”; hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, các kỳ họp của hội đồng nhân dân đều diễn ra sau các kỳ họp thường kỳ của cấp ủy. Mặt khác, cấp ủy và hội đồng nhân dân đều làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số; phương thức lãnh đạo của bí thư cấp ủy và chủ tịch hội đồng nhân dân có nhiều điểm tương đồng, có thể bổ trợ cho nhau (*bí thư là người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đảng theo năm phương thức: Đề ra đường lối, chủ trương, chính sách; phân công cán bộ thực hiện; tuyên truyền, vận động, thuyết phục; kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên. Còn chủ tịch hội đồng nhân dân là người đứng đầu cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, lãnh đạo, chỉ đạo theo hai phương thức chủ yếu là: Quyết định những chủ trương, vấn đề quan trọng của địa phương và giám sát tổ chức thực hiện*).

Từ những cơ sở lý luận nêu trên cho thấy, việc bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân sẽ góp phần đổi mới phương thức và nâng cao vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy; đồng thời, nâng cao vị thế, chất lượng, hiệu quả hoạt động của hội đồng nhân dân cùng cấp trong thực hiện những nhiệm vụ và quyền hạn theo luật định, tạo sự thống nhất cao giữa chủ trương, nghị quyết của cấp ủy với chương trình hành động và việc triển khai tổ chức thực hiện của chính quyền cùng cấp, giúp cho các nhiệm vụ

chính trị ở địa phương được thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả hơn. Mặt khác, việc bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân sẽ đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, nhất là cấp phó; tạo điều kiện tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác giữa cán bộ khối đảng, đoàn thể với cán bộ khối chính quyền, từng bước khắc phục tư tưởng trông chờ, ý lại, đùn đẩy trách nhiệm hay tình trạng bao biện làm thay hoặc phó mặc, khoán trắng, buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với chính quyền.

Về thực tiễn, mô hình Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh ở Thái Bình thời gian qua đã cụ thể hóa việc thực hiện đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đối với chính quyền cấp tỉnh và phát huy được những ưu điểm nổi bật sau:

Một là, khi Tỉnh ủy có chủ trương, nghị quyết mới, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy trình Hội đồng nhân dân tỉnh trong kỳ họp gần nhất; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Hội đồng nhân dân tỉnh cần xin ý kiến tập thể Thường trực Tỉnh ủy hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời, kịp thời chỉ đạo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch, giải pháp để tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, tạo được sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, giảm bớt khâu trung gian, đẩy nhanh việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chỉ đạo của tỉnh; giải

quyết nhanh hơn các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương. Chính vì vậy mà các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy và của Hội đồng nhân dân tỉnh nhanh chóng đi vào cuộc sống; vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy và hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền được nâng lên rõ rệt.

Hai là, việc bố trí Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm soát quyền lực nhà nước trên cơ sở tăng cường chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh. Là Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp cùng với thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện quyền giám sát đối với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Thông qua giám sát, đã kịp thời phát hiện những bất cập, những vấn đề mới nảy sinh để chấn chỉnh, khắc phục hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn.

Ba là, Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh cũng giúp cho việc tổ chức giao ban ba khối: Thường trực Tỉnh ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh hằng tháng, hằng quý được tiến hành thuận lợi. Thông qua giao ban, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh nắm bắt kịp thời, toàn diện về công tác đảng, hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng...; từ đó, kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Bốn là, chế độ báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về

các chủ trương, chính sách của địa phương được thuận lợi hơn thông qua vai trò đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh. Những kiến nghị, đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Năm là, cơ chế lồng ghép hai chức danh Bí thư Tỉnh ủy và Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh góp phần giảm bớt được một số cuộc họp, thành phần dự họp, tiết kiệm thời gian, trụ sở làm việc và kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ cho Chủ tịch Hội đồng nhân dân chuyên trách.

Như vậy, qua cơ sở lý luận và thực tiễn đều cho thấy, việc thực hiện nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân nói chung, bí thư và chủ tịch hội đồng nhân dân cấp tỉnh nói riêng sẽ góp phần quan trọng trong thực hiện mục tiêu về đổi mới hệ thống chính trị, tăng cường năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, nâng cao năng lực quản lý của Nhà nước; giúp đưa chủ trương, chỉ đạo của cấp ủy và nghị quyết của hội đồng nhân dân đi vào cuộc sống nhanh hơn, hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, qua quá trình thực hiện chủ trương trên cũng bộc lộ một số bất cập. Đó là:

Thứ nhất, việc thực hiện nhất quán mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân phụ thuộc vào việc bố trí cán bộ, bởi theo quy định của pháp luật hiện hành, chức danh chủ tịch hội đồng nhân dân phải là đại biểu hội đồng nhân dân, trong khi Đảng ta đang có chủ trương bố trí bí thư

cấp ủy không là người địa phương, vì vậy, sẽ có những đồng chí bí thư cấp ủy được điều động, luân chuyển về địa phương vào thời điểm giữa nhiệm kỳ (sau khi đã bầu đại biểu hội đồng nhân dân), nên không thể phân công đồng chí đó đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân (vì không phải là đại biểu hội đồng nhân dân). Như vậy, vấn đề đặt ra là làm thế nào để thực hiện tốt cả hai chủ trương của Đảng là: “Nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân” và “bổ trí bí thư cấp ủy không là người địa phương”?

Thứ hai, các căn cứ pháp lý của việc nhất thể hóa bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân còn thiếu hoặc chưa cụ thể, đồng bộ. Ngay trong Điều lệ Đảng cũng như những văn bản hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng chỉ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy, bí thư, phó bí thư cấp ủy. Trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan cũng chưa quy định rõ bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân có trách nhiệm và quyền hạn như thế nào? Vì vậy, để triển khai thực hiện đồng bộ mô hình này, cần phải xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thật cụ thể để quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của tập thể, tổ chức và cá nhân người đứng đầu tập thể, tổ chức đó.

Thứ ba, khó khăn về vấn đề nhân sự trong việc làm sao lựa chọn được người có đủ các điều kiện về trình độ, năng lực, phẩm chất và uy tín để đáp ứng yêu cầu của nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy và chủ tịch hội đồng nhân dân. Mặt khác, vì người đứng đầu đảm nhiệm hai chức danh, quyền lực khá lớn,

khối lượng công việc nhiều, trách nhiệm cao nên cần phải có chế tài xử lý trách nhiệm rõ ràng; đồng thời, đòi hỏi bố trí cấp phó và đội ngũ cán bộ, công chức giúp việc thực sự có trình độ, tâm huyết, trách nhiệm.

Để góp phần thực hiện tốt mô hình nhất thể hóa bí thư và chủ tịch hội đồng nhân dân cấp tỉnh, chúng tôi xin đề xuất một số nội dung sau:

Một là, cần chú trọng việc điều động, luân chuyển cán bộ để thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy không là người địa phương gắn với công tác chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ cấp tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nhân sự đại biểu hội đồng nhân dân cấp tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026. Theo đó, cần điều động, luân chuyển cán bộ đảm nhiệm chức danh bí thư cấp ủy ngay từ đầu nhiệm kỳ để bổ sung quy hoạch chức danh chủ tịch hội đồng nhân dân cấp tỉnh, chuẩn bị nhân sự, giới thiệu ứng cử đại biểu hội đồng nhân dân cấp tỉnh và để cán bộ có thời gian thâm nhập cơ sở. Quy định thời gian luân chuyển ít nhất là 5 năm (một nhiệm kỳ); hoặc phải chấp nhận trong giai đoạn chuyển tiếp thì có thời điểm chủ tịch hội đồng nhân dân tỉnh sẽ không thể đồng thời là bí thư tỉnh ủy mà có thể là phó bí thư hoặc ủy viên ban thường vụ tỉnh ủy như hiện nay. Chỉ có như vậy, chủ trương nhất thể hóa bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân mới được thực hiện thống nhất trong cả nước.

Hai là, Trung ương cần sớm chỉ đạo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng; sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định của pháp luật có liên quan theo hướng quy định rõ về nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể cấp ủy, hội đồng nhân dân, thường trực hội đồng nhân dân và cá nhân bí thư cấp ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân cấp tỉnh để bảo đảm rằng tổ chức đảng vẫn thực hiện được nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tập thể cấp ủy có quyền hạn lãnh đạo cao nhất; đồng thời, vẫn phản ánh được ý chí, nguyện vọng của cử tri và nhân dân trong tỉnh. Các quy định trong Đảng và trong bộ máy nhà nước cũng cần tiếp tục được bổ sung, hoàn chỉnh, có sự phân vai rõ ràng đối với những chức danh kiêm nhiệm, tránh tình trạng bao biện, lẩn tránh hoặc buông lỏng, khoán trắng công việc trong mỗi chức danh kiêm nhiệm.

Ba là, đối với cấp ủy và thường trực hội đồng nhân dân cấp tỉnh phải chú trọng rà soát, xây dựng, hoàn thiện quy chế làm việc, trong đó phải quy định cụ thể về trách nhiệm, quyền hạn của bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; xác định rõ mối quan hệ giữa cấp ủy với thường trực hội đồng nhân dân; phân định rõ việc gì bí thư tỉnh ủy kiêm chủ tịch hội đồng nhân dân tỉnh được tự quyết định, việc gì phải báo cáo cấp ủy và báo cáo thường trực hội đồng nhân dân để bảo đảm vừa giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ của tập thể, vừa phát huy được tính chủ động, sáng tạo, vai trò trách nhiệm và sự chi đạo, điều hành có hiệu quả của bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Bốn là, hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế giám sát, kiểm soát quyền lực. Cùng với cơ chế tự kiểm soát của hệ thống chính trị, cần có cơ chế phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, của đảng viên và nhân dân đối với đồng chí bí thư cấp ủy đồng thời là

chủ tịch hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, Trung ương và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các ủy ban của Quốc hội cần tăng cường công tác giám sát, kiểm tra những tỉnh, thành phố thực hiện nhất thể hóa bí thư và chủ tịch hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Ngoài ra, Nhà nước cần sửa đổi, bổ sung chính sách tiền lương, phụ cấp trách nhiệm thỏa đáng và cơ chế kiểm soát phù hợp, bảo đảm cho người đứng đầu cấp ủy và chính quyền “không muốn, không thể, không dám và không cần tham nhũng”.

Năm là, đẩy mạnh đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt và người đứng đầu các địa phương, đơn vị có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII; đồng thời, cần có chính sách phát hiện, bồi dưỡng và sử dụng nhân tài; có cơ chế ưu đãi đặc thù về vật chất và tinh thần để cán bộ, công chức yên tâm cống hiến và bảo đảm khách quan, công tâm trong thực thi công vụ. Chú trọng đổi mới, hoàn thiện quy trình công tác cán bộ, bảo đảm chặt chẽ, không tạo kẽ hở để người không xứng đáng lọt vào những cương vị lãnh đạo trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

Bản thân đồng chí bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp tỉnh phải thật sự gương mẫu về đạo đức, lối sống; không quan liêu, cửa quyền, bách bệch, không độc đoán, chuyên quyền; luôn đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc; xây dựng phong cách làm việc khoa học, khách quan, dân chủ, nói đi đôi với làm; đồng thời, phải có năng lực, khả năng tư duy toàn diện, tính quyết đoán, tự chịu trách nhiệm trước tập thể. □